

CUỘC ĐUA GIỮA NHIỆM KỲ CỦA TRUNG QUỐC: TĂNG TỐC CHO NĂM 2012

Phần 3: Lãnh đạo Quân đội

Cheng Li

Mối quan hệ dân sự - quân đội của Trung Quốc luôn là tâm điểm chú ý của các nhà quan sát về Trung Quốc. Mặc dù trong suốt hai thập kỷ qua, việc lãnh đạo dân sự kiểm soát quân đội chưa bị thách thức, một vài nhân tố (như sự lãnh đạo dân sự tập thể tỏ ra thiếu hiệu quả, sự gia tăng căng thẳng xã hội và phản kháng của công chúng và việc Trung Quốc có tham vọng trở thành siêu cường trong môi trường toàn cầu đang thay đổi nhanh chóng) có thể sẽ giúp quân đội gia tăng ảnh hưởng và sức mạnh trong những năm sắp tới. Cuộc chuyển giao quyền lực chính trị sắp tới trong năm 2012 được cho là sẽ kéo theo sự thay đổi đáng kể trong cả tầng lớp lãnh đạo dân sự và lãnh đạo quân đội. Dựa trên việc nghiên cứu sâu sắc về 57 quan chức quân đội cao cấp nhất của Trung Quốc hiện nay, bài nghiên cứu này nhằm tìm ra lời giải cho những câu hỏi quan trọng sau: Những ai là ứng viên sáng giá nhất để trở thành lãnh đạo quân đội trong Đại hội Đảng lần thứ 18? Những ngôi sao đang lên trong quân đội Trung Quốc này có những nét đặc trưng theo nhóm nào? Bài phân tích về tiểu sử cá nhân và mạng lưới chính trị của các quan chức cao cấp Trung Quốc này hé lộ gì về những vận động phát triển mới giữa tầng lớp tinh hoa dân sự và quân đội và những thách thức có thể đặt ra phía trước?*

Không một phân tích hệ thống nào về cuộc chuyển giao quyền lực sắp tới ở Trung Quốc có thể hoàn thành mà không dựa trên một nghiên cứu tỉ mỉ về vị trí hiện tại và những thay đổi khả dĩ của trong đội ngũ tinh hoa lãnh đạo quân sự hàng đầu.¹ Cũng giống như các chế độ độc tài ở những nơi khác, các lãnh đạo dân sự của Trung Quốc phải giành được sự ủng hộ của quân đội, trong trường hợp này là từ lãnh đạo của Quân đội Giải phóng Nhân dân (PLA), để có thể vươn tới đỉnh cao của quyền lực. Dĩ nhiên, điều này không có nghĩa là giới tinh hoa quân đội có khả năng đóng vai trò “những người nhào nặn ra vua chúa”.

Hoàn toàn trái lại, trong bối cảnh thiếu vắng cá nhân nổi trội trong giới quân đội như Trung Quốc hiện nay, không một lãnh đạo nào của PLA có khả năng đóng vai trò đó. Trong thời hậu Đặng Tiểu Bình, các lãnh đạo tinh hoa dân sự Trung Quốc đã đi đến đồng thuận mạnh mẽ rằng quân đội nói chung nên tập trung vào việc phòng thủ quốc gia và để các vấn đề chính trị nội bộ cho giới dân sự. Tuy nhiên, giới quân đội Trung Quốc vẫn đóng vai trò nhóm lợi ích rất quan trọng trong nước. Nhu cầu tăng cường các lợi ích trong bộ máy công quyền của chính PLA khiến quân đội Trung Quốc, trên cơ sở tập thể và cá nhân, trở thành “lực lượng môi giới” quyền lực đầy ảnh hưởng, có trọng lượng lớn trong nền chính trị Trung Quốc nói chung và đặc biệt là trong các cuộc chuyển giao quyền lực Đảng Cộng sản Trung Quốc (ĐCSTQ).

Cũng không kém phần quan trọng, các thành viên PLA thâm niên có xu hướng đại diện cho một bộ phận đáng kể trong Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc. Ví dụ như, trong số 371 thành viên của Ban chấp hành Trung ương ĐCSTQ lần thứ 17 thành lập năm 2007, các thành viên thuộc giới lãnh đạo quân đội chiếm 65 ghế (18%).² Do vậy, giới tinh hoa quân sự tạo thành một phân nhóm lớn trong cơ quan ra quyết định quan trọng này, lý do đủ quan trọng để chú tâm đến những đặc điểm và vai trò chính trị đa dạng của họ. Thêm vào đó, do sẽ có sự thay đổi lớn trong giới lãnh đạo quân đội trong Đại hội toàn quốc ĐCSTQ tới đây vào năm 2012, chúng ta có trách nhiệm phải phân tích chính xác những vận động bên trong của giới lãnh đạo quân đội, đặc biệt là khi cuộc chuyển giao sắp tới có thể tác động đáng kể tới đời sống chính trị Trung Quốc.

Bảng 1 liệt kê tất cả 10 thành viên quân đội hiện nay của Quân ủy Trung ương (QUTW), cơ quan ra quyết định tối cao về các vấn đề quân sự Trung Quốc. Dựa trên năm sinh để tính tuổi nghỉ hưu bắt buộc dự kiến cho Ủy ban TW tới của ĐCSTQ (1944), ta có thể dự đoán tương đối chính xác rằng 7 thành viên – bao gồm 2 Phó Chủ tịch QUTW, Tướng Quách Bá Hùng (sinh năm

1942) và Tướng Từ Tài Hậu (sinh năm 1943) và Bộ trưởng Quốc phòng Lưu Quang Liệt (sinh năm 1940) – sẽ nghỉ hưu. Ba thành viên của QUTW có khả năng ở lại, Tướng Thường Vạn Toàn (sinh 1949), Thượng tướng Ngô Thắng Lợi (sinh 1945) và Tướng Hứa Kỳ Lượng (sinh 1950), là những ứng viên hàng đầu để thay những người sắp nghỉ hưu.

Bảng 1

Các thành viên quân đội hiện nay trong Quân ủy Trung ương và Triển vọng sự nghiệp sau Đại hội Đảng lần thứ 18 năm 2012

<i>Tên</i>	<i>Vị trí hiện tại</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Tuổi vào năm 2012</i>	<i>Vị trí dự kiến sau ĐH Đảng lần thứ 18</i>
Quách Bá Hùng	Phó Chủ tịch Quân ủy TW, Ủy viên Bộ Chính trị	1942	70	Nghỉ hưu
Từ Tài Hậu	Phó Chủ tịch Quân ủy TW, Ủy viên Bộ Chính trị	1943	69	Nghỉ hưu
Lương Quang Liệt	Thành viên Quân ủy TW, Bộ trưởng Quốc phòng, Ủy viên Quốc vụ	1940	72	Nghỉ hưu
Trần Bình Đức	Thành viên Quân ủy TW, Tổng tham mưu trưởng	1941	71	Nghỉ hưu

Lý Kế Nại	Thành viên Quân ủy TW, Tổng cục trưởng, Tổng cục Chính trị	1942	70	Nghỉ hưu
Liêu Tích Long	Thành viên Quân ủy TW, Thượng tướng, Tổng cục trưởng, Tổng cục hậu cần quân giải phóng TQ	1940	72	Nghỉ hưu
Thường Vạn Toàn	Thành viên Quân ủy TW, Tướng, Tổng cục trưởng, Tổng cục Trang bị quân giải phóng TQ	1949	63	Thăng chức: Phó Chủ tịch Quân ủy TW, Ủy viên Bộ Chính trị
Tĩnh Chí Viễn	Thành viên Quân ủy TW, Tư lệnh, Quân đoàn Pháo binh thứ 2	1944	68	Nghỉ hưu
Ngô Thắng Lợi	Thành viên Quân ủy TW, Tư lệnh, Hải quân	1945	67	Thăng chức: Phó Chủ tịch Quân ủy TW, Ủy viên Bộ Chính trị
Hứa Kỳ Lượng	Thành viên Quân ủy TW, Tư lệnh, Không quân	1950	62	Thăng chức: Phó chủ tịch Quân ủy TW, Ủy viên Bộ Chính trị

Những người mới sẽ thay thế những chỗ trống trong Quân ủy TW tới sẽ đồng thời giữ tất cả những vị trí quan trọng nhất trong quân đội, bao gồm các chức Tổng cục trưởng của 4 tổng cục chính của PLA (Tổng tham mưu trưởng, Tổng cục trưởng Tổng cục Chính trị, Tổng cục trưởng Tổng cục Hậu cần và Tổng cục trưởng Tổng cục Trang bị), và quyền chỉ huy của 3 lực lượng chính (không quân, hải quân và Quân đoàn Pháo binh số 2). Thêm vào đó, một nhóm các quan chức PLA trẻ hơn, phần lớn ở độ tuổi đầu 50 hoặc cuối 40, sẽ tham gia Ủy ban TW lần thứ 18 của ĐCS TQ và chiếm hàng tiếp theo trong các vị trí lãnh đạo quân đội cao cấp. Sự chuyển giao sắp tới của các đại diện PLA trong Đại hội Đảng lần thứ 18 có thể sẽ là sự thay đổi lớn nhất trong giới lãnh đạo quân đội Trung Quốc trong suốt hai thập kỷ qua.

TẦM QUAN TRỌNG CỦA PLA TRONG CÁC VẤN ĐỀ NỘI BỘ VÀ ĐỐI NGOẠI CỦA TRUNG QUỐC

Sự chuyển giao trong giới quân đội sắp tới diễn ra trong giai đoạn thử thách của Trung Quốc. Trung Quốc sẽ không chỉ chứng kiến những thay đổi quan trọng trong giới lãnh đạo đời sống chính trị và kinh tế - xã hội, mà còn phải đối mặt với những thách thức cam go trên cả mặt trận đối nội và đối ngoại. Có 3 nhân tố giúp làm sáng tỏ tầm quan trọng ngày càng lớn của quân đội trong đời sống chính trị Trung Quốc, đó là:

Một là, sự kiểm soát của giới dân sự đối với quân đội Trung Quốc hiện nay được đặt trên vai của Tổng bí thư ĐCS Hồ Cẩm Đào, nhờ vị trí Chủ tịch Quân ủy TW (QUTW). Ngoài Hồ ra, không một cá nhân dân sự nào có vị trí trong QUTW. Sự bổ nhiệm được trông đợi để Phó Chủ tịch nước Tập Cận Bình làm phó Chủ tịch dân sự của QUTW, bước quyết định trên con đường để Tập kế nhiệm Hồ làm Tổng bí thư ĐCS TQ năm 2012, vẫn chưa diễn ra. Mặc dù Tập trên thực tế có thể đảm đương vị trí phó Chủ tịch QUTW vào mùa thu năm nay, và kế thừa vị trí lãnh đạo Đảng của Hồ vào năm 2012, thì nhiều người vẫn xem

Tập như một lãnh đạo yếu khi không có uy tín (cơ sở vững chắc của quyền lực) hoặc những thành tích lớn. Mặc dù Tập là lãnh đạo dân sự sáng giá duy nhất của thể hệ thứ năm sắp tới với một vài kinh nghiệm trong quân đội như: là thư ký riêng cho nguyên Bộ trưởng Quốc phòng Cảnh Tiều từ năm 1979 đến 1982, điều này không chuyển thành uy tín thực sự đối với giới lãnh đạo quân đội. Trong khi đó, những ngôi sao đang lên khác của phe dân sự thậm chí còn có ít thành tích hơn trong các vấn đề quân đội.

Hai là, những căng thẳng chính trị đang nổi lên trên khắp đất nước. Điều này bắt nguồn từ rất nhiều nhân tố khác nhau, bao gồm sự bất bình đẳng kinh tế lớn, áp lực việc làm tăng cao, các quan ngại về hủy hoại môi trường, khủng hoảng y tế công, bất công xã hội có liên quan đến các quan chức cao cấp, sự tăng vọt gần đây của các vấn đề xung đột sắc tộc, và chung nhất là việc mất phương hướng trong công cuộc tìm kiếm cam go một vai trò toàn cầu mới cho Trung Quốc trong một thế giới đang đổi thay nhanh chóng. Tầng lớp trung lưu Trung Quốc đang xuất hiện, vốn được coi là đồng minh của đảng Cộng sản cầm quyền, đang ngày càng chỉ trích các chính sách của chính phủ làm suy yếu các lợi ích của nhóm này.³ Các đề xuất được nêu lên gần đây liên quan đến việc đánh thuế nhà ở đô thị, nếu được thông qua, chắc chắn sẽ làm tăng sự giận dữ của lực lượng kinh tế xã hội quan trọng này. Thành viên của tầng lớp trung lưu cũng phẫn nộ trước việc các quan chức tham nhũng và sự độc quyền của nhà nước trong những ngành công nghiệp lớn. Hơn thế nữa, các cuộc biểu tình của những người lao động nhập cư, thường bị xem là công dân hạng hai hoặc hạng ba của Trung Quốc, và các cuộc bãi công của lao động thành thị, nhiều khả năng sẽ nổ ra ngày càng thường xuyên hơn và trên diện rộng hơn trong những năm tới. Lực lượng Công An Vũ trang nhân dân (PAP), một lực lượng bán quân sự đặc biệt dưới sự chỉ đạo của QUTW và Hội đồng Nhà nước, thường được sử dụng để duy trì ổn định khi những cuộc khủng hoảng đa dạng trong những năm gần đây nổ ra. Vì PLA chưa phải tham gia một cuộc chiến dài ngày nào với bên

ngoài, việc đàn áp các cuộc nổi dậy trong nước và tham gia vào các nỗ lực khắc phục thiên tai dường như trở thành các nhiệm vụ quan trọng nhất của lực lượng này. Điều này, đến lượt nó cũng tăng cường vị trí và ảnh hưởng của quân đội trong các vấn đề trong nước.

Ba là, những năm gần đây, tinh hoa giới quân đội Trung Quốc ngày càng đóng vai trò chủ động hơn trong ý kiến công luận về chính sách đối ngoại và quốc phòng của Trung Quốc. Gần đây, các quan chức cao cấp PLA bình luận công khai về những vấn đề như việc buôn bán vũ khí cho Đài Loan của Mỹ, yêu sách của Trung Quốc về những đảo đang tranh chấp trên Biển Đông trở thành “lợi ích cốt lõi” của CHND Trung Hoa, và những căng thẳng gần đây trên Bán đảo Triều Tiên liên quan đến vụ chìm tàu Hàn Quốc. Điều này có vẻ cho thấy những nhà chiến lược PLA đã thành công trong việc mở rộng khán giả của mình, và phản ánh đúng hơn sự căng thẳng mang màu sắc dân tộc chủ nghĩa trong tình cảm của công chúng Trung Quốc hơn là những gì được nêu trong chính sách đối ngoại.⁴ Cuốn sách bán chạy nhất năm 2010, *Giấc mộng Trung Hoa* (The China Dream), của Đại tá Lưu Minh Phúc, giám đốc Viện Nghiên cứu Xây dựng Quân đội của Đại học Quốc phòng Trung Quốc (NDU), lập luận dứt khoát rằng Trung Quốc nên theo đuổi một chiến lược phát triển mới của “trỗi dậy quân sự” (junshi jueqi) để đạt được và đảm bảo một vị trí lãnh đạo toàn cầu có thể cạnh tranh với Mỹ.⁵

Điều đáng chú ý là giới cầm quyền Trung Quốc không ngăn chặn việc xuất bản cuốn sách khiêu khích này như họ đã làm với những tác phẩm gây tranh cãi tương tự của các quan chức quân sự trong quá khứ. Trái lại, thậm chí Trung Tướng Lưu Á Châu, chính ủy Đại học Quốc phòng Trung Quốc và là bạn tâm giao của Giang Trạch Dân, đã viết lời tựa cho cuốn sách. Khi Trung Quốc tiếp tục, hoặc có thể thậm chí thúc đẩy, tăng cường lực lượng quân sự vốn đã không lồ của mình – mà trụ cột chính là việc xây dựng lực lượng hải quân nước sâu với tàu sân bay do Trung Quốc sản xuất có khả năng đảm bảo cho “nguồn

cung năng lượng và tài nguyên” của Trung Quốc – các nhà lãnh đạo quân đội nhiều khả năng sẽ tiếp tục giành được ảnh hưởng và quyền lực trong quá trình hoạch định chính sách đối ngoại của Trung Quốc.

PHÂN TÍCH DỰA TRÊN KINH NGHIỆM VỀ 57 VỊ QUAN CHỨC QUÂN ĐỘI HÀNG ĐẦU CỦA CỘNG HÒA NHÂN DÂN TRUNG HOA

Nghiên cứu này tập trung tìm hiểu về tiểu sử xuất thân, kinh nghiệm công tác, và quá trình tham gia trường chính trị của 57 lãnh đạo quân đội hàng đầu của Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa hiện nay. Nhóm lãnh đạo này bao gồm tất cả các thành viên thuộc quân đội của Quân ủy Trung ương (QUTW), tất cả các tư lệnh, chính ủy, và phó tư lệnh của 4 tổng cục của Quân giải phóng nhân dân Trung Hoa (PLA); giám đốc văn phòng Ủy ban Quân sự trung ương QUTW, giám đốc Cục bảo vệ của Ủy ban trung ương Đảng cộng sản Trung Quốc (ĐCSTQ); tất cả các tư lệnh và chính ủy của lực lượng Không quân, Hải quân, Quân đoàn pháo binh II, và Lực lượng cảnh sát vũ trang nhân dân; tất cả các tư lệnh và chính ủy của 7 Đại quân khu (Bắc Kinh, Thẩm Dương, Lan Châu, Tế Nam, Nam Kinh, Quảng Châu, và Thành Đô); và tất cả tư lệnh và chính ủy của 3 Học viện quân sự chính (ĐHQP, Học viện khoa học quân sự, và Đại học khoa học và kỹ thuật Quốc phòng).

Bảng 2 cho thấy tình trạng thành viên của những vị lãnh đạo cao cấp này trong BCHTW Đảng cộng sản Trung Quốc lần thứ 17. Ba mươi tư người là thành viên chính thức, trong đó có 2 Ủy viên Chính trị là Quách Bá Hùng và Từ Tài Hậu. 10 thành viên khác là Ủy viên Dự khuyết của BCHTW. Tổng cộng, họ chiếm 68% của tổng số 65 thành viên thuộc quân đội trong Ủy ban trung ương lần thứ 17. Phần lớn trong số 9 lãnh đạo hiện không là thành viên của cả BCHTW Đảng cộng sản lẫn Ủy ban kiểm tra kỷ luật trung ương đều là những ngôi sao mới nổi của PLA, trong đó có Trung tướng Hầu Thụ Thâm (sinh năm 1950), phó tổng tham mưu trưởng quân đội giải phóng nhân dân Trung Quốc; Du Jincan (sinh năm 1952), phó Tổng cục trưởng Tổng cục chính trị; và Trung

tướng Liu Fulian (sinh năm 1953), chính ủy đại quân khu Bắc Kinh. Họ gần như chắc chắn sẽ nắm giữ ghế thành viên trong bộ máy lãnh đạo quan trọng này năm 2012.

Bảng 2

Vị trí thành viên hiện nay của các lãnh đạo quân sự hàng đầu trong BCHTW lần thứ 17 của Đảng Cộng sản (tính đến tháng 6/2010)

<i>Vị trí thành viên</i>	<i>Số lượng lãnh đạo</i>	<i>Phần trăm</i>
Ủy viên Trung ương	2	3.5
Ủy viên chính thức	32	56.1
Ủy viên dự khuyết	10	17.5
Thành viên của CCDI	4	7
Không thuộc nhóm trên	9	15.8
Tổng	57	100.0

Ghi chú: CCDI = Ủy ban Kiểm tra Kỷ luật Trung ương

Tuổi tác, học vị, quê quán và sự nghiệp

Bảng 3 (trong trang sau) phân tích tiểu sử và sự nghiệp của 57 nhà lãnh đạo quân sự hàng đầu này. Ngoại trừ 7 thành viên QUTW sinh trước năm 1944, và do đó, họ sẽ phải rời nhiệm sở sau năm 2012; các lãnh đạo trong nghiên cứu này đều sinh sau năm 1945 và họ sẽ không phải nghỉ hưu trong một vài năm tới. Gần 40% sinh ra trong thập kỉ 50 thế kỷ XX. Ba nhà lãnh đạo trẻ nhất là: Thiếu tướng Gu Junshan (sinh năm 1956), Phó Tổng cục trưởng Tổng cục hậu cần; Thiếu tướng Lưu Thắng (sinh năm 1956), Phó tổng cục trưởng Tổng cục vũ trang; và Trung tướng Zhang Yulin (sinh năm 1958), Giám đốc Học viện Khoa học và kỹ thuật quốc phòng. Cả Liu và Zhang đều có bằng Tiến sĩ về kỹ thuật (từ trường Đại học kỹ thuật Tây Bắc và Đại học Triết Giang, theo thứ tự liệt kê). Cả hai đều có kinh nghiệm làm việc sâu rộng trong lĩnh vực không gian vũ trụ và tên lửa. Zhang cũng tiếp tục nghiên cứu sau tiến sĩ tại Đại học Waterloo ở

Canada. Điều thú vị phải kể tới ở đây là cả 3 Phó Giám đốc của Học viện Khoa học và kỹ thuật quốc phòng (họ không được đề cập đến trong nghiên cứu này do chức vụ còn khá thấp) đều có bằng tiến sĩ kỹ thuật, trong đó có một bằng học ở Pháp.

Sự vươn lên nhanh chóng tới các chức vụ quan trọng của những phân tử ưu tú có trình độ học vấn cao này trong đội ngũ lãnh đạo PLA cho thấy xu hướng theo chế độ kỹ trị trong quân đội Trung Hoa. Trong khoảng thập kỉ vừa qua, PLA đã luôn chịu áp lực phải cải tiến kỹ năng “C4-I” của mình (chỉ huy, kiểm soát, thông tin, tin học và tình báo). Học thuyết quân sự rõ rệt của PLA là đạt được sự chuyển đổi nhảy vọt từ một nền quân sự với trang thiết bị cơ khí và bán cơ khí sang một nền quân sự tiên tiến kỹ thuật số, hay như báo chí Trung Quốc vẫn gọi, “lực lượng thời đại thông tin”.⁶ Trong thời kì nổi lên của cái mà một nhà chiến lược quân sự Trung Quốc (nguyên là phó tổng tham mưu trưởng quân đội giải phóng nhân dân Trung Quốc), Xiong Guangkai gọi là “cuộc cải cách quân sự toàn cầu đang diễn tiến hiện nay”, mục tiêu của PLA là cải cách chính mình trong hầu như tất cả mọi mặt để chuẩn bị cho “một kỉ nguyên mới của chiến tranh thông tin”.⁷

Bảng 3

Đặc điểm tiêu sử của Lãnh đạo quân đội hàng đầu (tính đến 6/2010; tổng số ở mỗi nhóm là 57, số phần trăm: 100)

	Số	Phần trăm
<i>Tuổi theo các năm/(năm sinh trong khoảng)</i>		
66-70 (giữa 1940-1944)	7	12.3
61-65 (giữa 1945-1949)	28	49.1
56-60 (giữa 1950-1954)	19	33.3
51-55 (giữa 1955-1959)	3	5.3
<i>Năm tỉnh hàng đầu</i>		
Sơn Đông	9	15.8
Hà Bắc	8	14.0
Hà Nam	6	10.5

Thiểm Tây	6	10.5
Liêu Ninh	4	7.0
<i>Cấp bậc quân đội</i>		
Đại tướng/Đô đốc hải quân	20	35.1
Trung tướng/Phó Đô đốc	32	56.1
Thiếu tướng/Thiếu tướng hải quân	5	8.8
<i>Ngạch phục vụ</i>		
Quân đội	33	57.9
Không quân	7	12.3
Hải quân	6	10.5
Quân đoàn tên lửa	8	14.0
Khác (công an vũ trang, bảo vệ...)	3	5.3
<i>Lĩnh vực hoạt động</i>		
Quân đội	26	45.6
Chính trị	24	42.1
Kỹ thuật	2	3.5
Khác	5	8.8

Nguồn: Tân Hoa Xã. Được tính toán bởi tác giả.

Hầu hết tất cả 57 nhà lãnh đạo trong bài nghiên cứu này đều học ở Đại học Quốc phòng (ĐHQP) và/hoặc các học viện khác của PLA với tư cách là học viên lấy chứng chỉ hoặc thực tập sinh. Ví dụ như chỉ huy của lực lượng không quân Hứa Kỳ Lượng đã theo học trường Phi đội dự bị số 1 của Lực lượng Không quân PLA, trường Phi đội số 8 của Lực lượng Không quân, và trường Phi đội số 5 của Lực lượng Không quân khi ông mới bắt đầu sự nghiệp phi công của mình. Sau đó, ông tham gia một lớp đào tạo 6 tháng tại Học viện Lực lượng Không quân năm 1982, học ở trường ĐHQP từ 1986 đến 1988, tham dự một lớp học hoạt động quân sự nâng cao trong 3 tháng tại ĐHQP năm 1994, và sau đó tham dự một lớp học kéo dài 5 tháng dành cho các lãnh đạo cao cấp của quân đội tại ĐHQP vào năm 2001.

Bảng 3 liệt kê 5 tình đứng đầu trong danh sách quê quán của các vị lãnh đạo quân đội cấp cao. Mặc dù Sơn Đông đứng đầu danh sách, sự hiện diện của các vị lãnh đạo người Sơn Đông trong nghiên cứu này (chiếm 15.8%) lại kém phần quan trọng hơn rất nhiều trong một số nghiên cứu trước đây. Ví dụ, trong

số 67 thành viên quân đội của BCHTW lần thứ 16 năm 1997, có 14 người (chiếm 21%) được sinh ra ở Sơn Đông; và thậm chí đáng kinh ngạc hơn khi 28% của tổng số 46 thành viên quân đội trong BCHTW lần thứ 14 năm 1992 là người Sơn Đông.⁸ Việc cùng quê quán luôn đóng vai trò quan trọng trong việc thăng cấp của các quan chức trong quân đội. Một cách để giải thích việc vì sao người Sơn Đông lại có mặt nhiều đến thế trong bộ máy chỉ huy quân đội từ những năm 90 là trong những năm 90, QUTW có 2 phó chủ tịch, Tướng Trương Vạn Niên và Tướng Trì Hạo Điền đều xuất thân từ Sơn Đông.⁹ Lý do quê quán cũng có thể dùng để giải thích cho việc thăng chức của một vài lãnh đạo trong quân đội hiện nay. Ví dụ như Tướng Dư Vĩnh Ba và Tướng Từ Tài Hậu, hai vị tướng có ảnh hưởng lớn trong quân đội, đã hoặc đang tham gia QUTW kiêm Tổng cục trưởng Tổng cục Chính trị, đều xuất thân từ cùng một huyện Ngõa Phòng Điện ở tỉnh Liêu Ninh. Thêm vào đó, Từ đã từng làm trợ lý cho Dư.

Sự thiên vị chính trị trong quân đội dựa trên nơi sinh có vẻ vẫn tiếp diễn ở hiện tại. Ví dụ: hai vị tướng hải quân cao cấp nhất, Tư lệnh Ngô Thắng Lợi và Phó Tổng tham mưu trưởng Tôn Kiến Quốc đều sinh ra tại huyện Ngô Kiều tỉnh Hà Bắc. Hiện Tôn là thành viên kế nhiệm sáng giá nhất cho Ngô với chức Tư lệnh Hải quân trong vòng 2 năm tới. Một số nguồn tin không chính thức của Trung Quốc đưa tin Bộ trưởng Bộ quốc phòng Lương Quang Liệt dự định sẽ đề bạt Trung tướng Lý Thế Minh (sinh năm 1948), Tư lệnh đại quân khu Thành Đô, lên làm Tổng tham mưu trưởng. Lương và Lý đều sinh tại huyện Miên Dương tỉnh Tứ Xuyên.¹⁰

Ưu đãi dành cho “con ông cháu cha” và thư ký

Bên cạnh ưu đãi vì cùng quê quán xuất thân, hai hình thức quan hệ chính trị khác là các mối liên hệ gia tộc (phần lớn là xuất thân “con ông cháu cha” hay thường được gọi là phái “thái tử” ở Trung Quốc) và mối quan hệ nâng đỡ cất nhắc (thư ký riêng hoặc *mishu*) đã tạo điều kiện cho các quan chức vươn lên trong sự nghiệp của mình. Cũng giống như trong bộ máy lãnh đạo dân sự, nơi

mà phần lớn con cháu của các quan chức cao cấp trước kia hiện đang giữ các chức vụ quan trọng (bao gồm 4 trong số 6 ứng cử viên sáng giá nhất cho Ủy ban Thường trực Trung ương sắp tới), trong quân đội, những “thái tử” (*taizi*) này cũng đang ngày càng chiếm nhiều vị trí hơn trong bộ máy lãnh đạo¹¹. Bảng 4 (trong trang sau) liệt kê 10 quan chức quân đội cao cấp với xuất thân thái tử. Những người khác đề cập tới trong nghiên cứu này có thể đến từ những gia đình quan chức cao cấp, tuy nhiên, rất khó để có thể xác định được tất cả các thái tử vì các nguồn tin chính thức từ phía Trung Quốc rất hiếm khi tiết lộ tiểu sử gia thế của các quan chức cấp cao.

Trong số 10 quan chức liệt kê trong danh sách này, chỉ có Tướng Lý Kế Nại (sinh năm 1942) sẽ mãn nhiệm sau Đại hội Đảng lần thứ 18 năm 2012 do hạn chế về tuổi tác. Rất nhiều trong số những quan chức còn lại có thể sẽ tiếp tục thăng tiến trong các năm về sau. Một vài trong số họ xuất thân từ những gia đình chính trị có thế lực lớn, ví dụ như Tướng Lưu Nguyên (sinh năm 1951), con trai của nguyên Chủ tịch CHND Trung Hoa Lưu Thiếu Kỳ; Tướng Trương Hải Dương (sinh năm 1949), con trai của nguyên Phó chủ tịch QUTW Trương Chấn; và Trung tướng hải quân Lưu Hiểu Giang (sinh năm 1949), con rể của nguyên Tổng Bí thư ĐCSTQ - Hồ Diệu Bang.

Bảng 4

Lãnh đạo quân đội cao cấp với lai lịch “con ông cháu cha”

<i>Tên</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Vị trí hiện tại</i>	<i>Lai lịch “con ông cháu cha”</i>
Lý Kế Nại	1942	Thành viên Quân ủy TW, Tổng cục trưởng Tổng cục Chính trị	Cháu họ Li Jing (nguyên Phó Tổng tham mưu trưởng)
Ngô Thăng Lợi	1945	Thành viên Quân ủy TW, Tư lệnh, Hải quân	Con trai nguyên phó Tỉnh trưởng tỉnh Triết Giang
Mã Hiếu Thiên	1949	Phó Tham mưu trưởng	Con trai Ma Zaiyao (nguyên trưởng khoa học viện chính trị PLA), con rể của Trương Thiệu Hoa (nguyên phó thư ký của Ủy ban Kỷ luật Quân ủy TW)
Trương Hải Dương	1949	Chính ủy, Quân đoàn pháo binh II	Con trai Trương Chấn (nguyên phó chủ tịch QUTW), con rể Sun Keji (nguyên phó Chính ủy Đại quân khu Nam Kinh)
Trương Thâm Sinh	1948	Phó Tổng tham mưu trưởng	Con trai Zhang Zhi (nguyên phó trưởng cố đô Lữ Lương, tỉnh Sơn Tây)
Trương Hựu Hiệp	1950	Tư lệnh, Đại quân khu Thẩm Dương	Con trai Trương Tông Tôn (nguyên Tổng cục trưởng, Tổng cục Hậu cần)
Lưu Hiếu Giang	1949	Chính ủy, Hải quân	Con rể Hồ Diệu Bang (nguyên Tổng bí thư ĐCS TQ), con trai Lưu Tây Nguyên (nguyên phó chủ tịch Đại hội Nhân dân)

Thiểm Tây)			
Lưu Nguyên	1951	Chính ủy, Học viện Khoa học Quân sự	Con trai Lưu Thiếu Kỳ (nguyên Chủ tịch PRC)
Lưu Thắng	1956	Phó Tổng cục trưởng, Tổng cục Vũ trang	Con trai Lưu Peisan (cựu trung tướng PLA)
Lưu Á Châu	1952	Chính ủy, Đại học Quốc phòng	Con rể Lý Tiên Niệm (nguyên chủ tịch PRC), con trai Lưu Jiande (nguyên phó chính ủy Cục Hậu cần của Quân đội khu vực Lan Châu)

Ghi chú: QUTW = Quân ủy Trung ương; ĐCS TQ = Đảng Cộng sản Trung Quốc; PLA = Lực lượng Quân đội giải phóng nhân dân Trung Hoa; PRC = Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa

Những thái tử này đều có cùng chung một thể mệnh về chính trị. Trong bất cứ trường hợp nào, tất cả những lãnh đạo nổi bật với xuất thân con ông cháu cha đều hưởng lợi thể từ các mối quan hệ gia đình khi mới khởi nghiệp. Họ đều đã may mắn từ khi sinh ra - đúng vậy, hầu hết đều được sinh ra vào cuối thập kỉ 40 và trong những năm 50, khi thế hệ cha mẹ họ dành được chiến thắng trong cuộc nội chiến và trở thành những nhà lãnh đạo mới của chế độ Cộng sản. Nhìn chung, họ không những nhận được nền giáo dục tốt nhất, tham gia học tại những trường đại học ưu tú hàng đầu, như trường Học viện Kỹ thuật Quân sự Cấp Nhĩ Tân, hoặc những chương trình đào tạo ưu tú tại ĐHQP; mà còn có được đi lối tắt để thăng tiến trong sự nghiệp, phần lớn nhờ vào sự “chỉ đạo” trực tiếp từ những người bạn chiến đấu của cha mình.

Trong “văn hóa” của PLA, cách nhanh nhất để được thăng tiến là cưới con gái của lãnh đạo cao cấp.¹² Kinh nghiệm sống của Chính ủy ĐHQP, Trung tướng Lưu Á Châu (con rể của nguyên Chủ tịch nước Trung Hoa Lý Tiên Niệm) là một ví dụ minh họa. Lưu sinh ra năm 1952 trong một gia đình quân đội ở Ninh Ba, Triết Giang. Bố mẹ ông đều chiến đấu trong cuộc chiến tranh Triều Tiên với tư cách là những sĩ quan cấp thấp. Lưu lớn lên ở Thái Nguyên tỉnh Sơn Tây, và tại đây, ông theo học tại trường dành cho con cháu quân đội. Vào năm 1968, ông tham gia PLA với tư cách là phó chỉ huy, chỉ huy, và chỉ huy trung đội; sau đó ông trở thành phóng viên cho phòng tuyên truyền của một trung đoàn. Năm 1972, sau khi các trường đại học của Trung Quốc mở cửa trở lại cho “sinh viên công nhân - nông dân - quân nhân,” Lưu theo học tiếng Anh tại trường Đại học Vũ Hán. Sau khi tốt nghiệp năm 1975, ông được bổ nhiệm làm việc tại phòng tuyên truyền ở sân bay Bắc Kinh. Vào năm 1979, ông cưới Lý Tiểu Liên, con gái của Lý Tiên Niệm, lúc đó là phó chủ tịch ĐCSTQ. Vào cùng năm đó, ông được chuyển sang làm việc tại Ban Liên

lạc của Phòng chính trị Lực lượng không quân. Tại đây, ông giữ chức văn thư và chỉ đạo nghiên cứu về sự phát triển của các lực lượng không quân nước ngoài. Lưu đã xuất bản một vài cuốn tiểu thuyết đầu những năm 80, và được chuyển qua Ban Văn hóa của Phòng chính trị của Lực lượng không quân. Nơi đây, ông được thăng chức và trở thành phó chỉ huy trung đoàn năm 1986.

Từ năm 1986 đến 1987, ông theo học tại Đại học Stanford với tư cách học giả thỉnh giảng. Năm 1988, ông trở thành thành viên (với cấp bậc Phó trưởng ban) tại Ban chính trị của QUTW, và vào năm 1990, ông được chuyển sang làm chính ủy của một viện nghiên cứu của cơ quan đầu não Bộ tham mưu. Năm 1992, Lưu sang thăm Đài Loan với tư cách là một nhà văn, và sau đó ông viết rất nhiều bài bình luận về các vấn đề hai bờ eo biển.¹³ Mọi người tin rằng Lưu đã trở thành bạn tâm giao của Tổng bí thư đương nhiệm lúc đó là Giang Trạch Dân, người từng được bố vợ của Lưu bảo trợ. Từ năm 1993 đến 2002, Lưu giữ chức phó phòng, rồi thành Trưởng Phòng chính trị Lực lượng không quân của đại quân khu Bắc Kinh. Năm 2002, ông được giao chức chính ủy của Lực lượng không quân đại quân khu Thành Đô, và một năm sau đó, ông được lên chức phó chính ủy Lực lượng không quân. Năm 2007, ông được bầu làm thành viên của Ủy ban Kiểm tra Kỷ luật Trung ương tại Đại hội Đảng lần thứ 17, và vào năm 2009, ông được phong làm Chính ủy của ĐHQP. Tại mỗi bước ngoặt trong sự nghiệp của mình, Lưu luôn đảm bảo cho mình những cơ hội tốt nhất. Sự nghiệp trong quân đội của ông khác hẳn so với sự nghiệp của những quan chức khác không có quan hệ quen biết gia đình và buộc phải thăng tiến từ từ từng bước một.

Nhìn chung, rất khó có thể lấy được thông tin về các quan chức có “mối quan hệ bố vợ-con rể”. Một số quan chức cao cấp khác cũng có thể có mối quan hệ bố vợ-con rể tương tự như của Lưu nhưng thường không

được xác minh rõ ràng; tuy nhiên, dựa vào những thông tin đã có, chúng ta hoàn toàn có cơ sở để đưa ra nhận định rằng hiện tượng con ông cháu cha (hay còn gọi là hiện tượng thái tử) là một hiện tượng diễn ra khá phổ biến trong bộ máy lãnh đạo quân đội Trung Quốc.¹⁴ Một điểm quan trọng cần kể đến ở đây là vào tháng 7 năm 2009. Chủ tịch QUTW Hồ Cẩm Đào phong Tướng, bậc cao nhất trong PLA, cho 3 người. Và cả 3 người này (Mã Hiểu Thiên, Trương Hải Dương, và Lưu Nguyên) đều là các thái tử. Qua hành động này, Hồ đã gửi ra một thông điệp quan trọng tới tất cả các thái tử trong PLA, rằng ông sẽ nâng đỡ họ, cũng giống như người tiền nhiệm của ông, Giang Trạch Dân (bản thân cũng là một thái tử) đã từng làm. Và ngầm đối lại cho việc này, các thái tử trong PLA sẽ một lòng ủng hộ sự lãnh đạo của Hồ Cẩm Đào. Nếu cách phân tích này là đúng, sự hiện diện và lớn mạnh của các lãnh đạo quân đội với nguồn gốc “con ông cháu cha” có thể sẽ mang lại thách thức ngày càng nghiêm trọng cho tương lai của bộ máy lãnh đạo nhân dân.

Một hiện tượng khác khá quan trọng thường gặp trong quá trình thăng tiến và bổ nhiệm các quan chức cao cấp chính là mối quan hệ *thur ký*.¹⁵ *Thur ký riêng*, cách gọi cho các thành viên đã từng phục vụ với vai trò trợ lý riêng, giám đốc văn phòng, hoặc trưởng tham mưu cho các nhà lãnh đạo đứng đầu, luôn được hưởng lợi thế rõ ràng trong sự nghiệp của mình. Kinh nghiệm làm việc gần gũi với các nhà lãnh đạo cao cấp cho phép họ hiểu được quyền lực được vận hành như thế nào từ một góc nhìn khá gần; xây dựng các mối quan hệ chính trị, và đặt chân lên con đường ngắn nhất để thăng tiến sự nghiệp. Không chỉ trong bộ máy lãnh đạo dân sự, ngay cả trong bộ máy lãnh đạo quân sự, *thur ký riêng* cũng đang trở thành một trong số các kênh thăng tiến trong vòng 2 thập kỉ trở lại đây. Điều này một phần là kết quả của việc không một quan chức quân đội nào có thành tích chiến đấu nổi trội khi PLA rất hiếm khi tham gia chiến

tranh trong mấy chục năm gần đây. Và do đó, sự trung thành chính trị và kỹ năng quản lý trong chính trường đã trở thành các giá trị quan trọng hơn trong quân đội. Ít nhất 20 quan chức (35%) trong bài nghiên cứu về 57 vị lãnh đạo hàng đầu của quân đội này đều đã từng làm *thư ký riêng*, trợ lý và/hoặc chánh văn phòng cho các nhà lãnh đạo cấp cao (xem bảng 5 ở trang sau).

Những “*thư ký riêng* trở thành Tướng” này bao gồm Trung tướng Giả Đình An (sinh năm 1952), Phó Tổng tham mưu trưởng, ông khởi nghiệp với vị trí thư ký riêng cho Giang Trạch Dân năm 1982, khi Giang đang giữ chức Thứ trưởng Bộ Công nghiệp Điện tử. Giả tiếp tục làm việc ở vị trí này tại Thượng Hải, nơi Giang giữ chức tỉnh trưởng và bí thư tỉnh ủy. Giang đưa ông tới Bắc Kinh năm 1989 với chức danh chánh văn phòng của ông, và bổ nhiệm ông làm Chánh văn phòng QUTW năm 2003. Vị chánh hiện tại của Văn phòng QUTW, Trung tướng Vương Quán Trung (sinh năm 1953) đã từng là *thư ký riêng* của Dương Thượng Côn, nguyên chủ tịch PRC và nguyên phó chủ tịch cao cấp của QUTW. Thiếu tướng Cao Qing (sinh năm 1952), Giám đốc Cục Bảo vệ Ủy ban TW Đảng Trung Quốc, bắt đầu sự nghiệp của mình với vị trí vệ sĩ và *thư ký riêng* cho Diệp Kiếm Anh, nguyên Bộ trưởng Quốc phòng và nguyên chủ tịch Đại hội Đại biểu Nhân dân. Một vài ngôi sao đang lên khác của PLA cũng đã từng làm trợ lý cho các lãnh đạo quân đội cấp cao. Ví dụ như Tổng cục trưởng Tổng cục Trang bị Quân giải phóng Thường Vạn Toàn đã từng làm trợ lý cho Hàn Tiên Sở, hồi đó là tư lệnh đại quân khu Lan Châu, từ năm 1978 đến 1982. Trong những năm đầu sự nghiệp của mình, Phó Tổng tham mưu trưởng Hầu Thụ Thâm từng làm trợ lý cho Tướng Wang Ke, nguyên Tổng cục trưởng Tổng cục Hậu cần.

Bảng 5

Lãnh đạo cao cấp của quân đội từng làm thư ký riêng

<i>Tên</i>	<i>Vị trí hiện tại</i>	<i>Trước đây từng làm thư ký riêng, trợ lý hoặc giám đốc văn phòng cho:</i>
Từ Tài Hậu	Phó Chủ tịch QUTW	Dư Vĩnh Ba (nguyên Tổng cục trưởng, Tổng cục Chính trị)
Lý Kế Nại	Tổng cục trưởng Tổng cục Chính trị	Dư Thu Lý (nguyên Tổng cục trưởng Tổng cục Chính trị)
Thường Vạn Toàn	Tổng cục trưởng, Tổng cục Vũ trang	Hàn Tiên Sở (nguyên tư lệnh, đại quân khu Lan Châu)
Vương Quán Trung	Chánh Văn phòng QUTW	Dương Thượng Côn (nguyên Phó Chủ tịch, QUTW)
Trương Thẩm Sinh	Phó Tổng tham mưu trưởng	Lương Quang Liệt, Bộ trưởng Quốc phòng
Tôn Kiến Quốc	Phó Tổng tham mưu trưởng	Trần Bình Đức (Tổng tham mưu trưởng)
Hầu Thụ Thâm	Phó Tổng tham mưu trưởng	Wang Ke (nguyên Tổng cục trưởng, Tổng cục Hậu cần)
Cao Qing	Giám đốc, Cục Bảo vệ	Diệp Kiếm Anh (nguyên Bộ trưởng Quốc phòng)
Giả Đình An	Phó Tổng cục trưởng, Tổng cục Chính trị	Giang Trạch Dân (nguyên chủ tịch, QUTW)
Liu Zhenqi	Phó Tổng cục trưởng, Tổng cục Chính trị	Lý Kế Nại (Tổng cục trưởng, Tổng cục chính trị)
Tong Shiping	Phó Tổng cục trưởng, Tổng cục Chính trị	Lý Kế Nại (Tổng cục trưởng, Tổng cục chính trị)
Du Jincai	Phó Tổng cục trưởng, Tổng	Lý Kế Nại (Tổng cục trưởng, Tổng cục chính trị)

Li Andong	cục Chính trị Phó Tổng cục trưởng, Tổng cục Vũ trang	Cao Gangchuan (nguyên Tổng cục trưởng, Tổng cục Vũ trang)
Sun Dafa	Chính ủy, Tổng cục Hậu cần	Li Desheng (nguyên Tổng cục trưởng Tổng cục chính trị)
Gu Junshan	Phó Tổng cục trưởng, Tổng cục Hậu cần	Hứa Kỳ Lượng (Tổng cục trưởng, Tổng cục Hậu cần)
Sun Sijing	Phó Chính ủy, Tổng cục Hậu cần	Zhou Keyu (nguyên chính ủy, Tổng cục Hậu cần)
Yu Linxiang	Chính ủy, Cảnh sát vũ trang nhân dân	Không rõ tên (nguyên cục trưởng, cục chính trị, đại quân khu Nam Kinh)
Fang Fenghui	Tư lệnh, đại quân khu Bắc Kinh	Không rõ tên (nguyên Tư lệnh nhóm quân đội số 21)
Tian Xiusi	Chính ủy, đại quân khu Thành đô	Không rõ tên (nguyên tư lệnh quân khu Tân Cương)
Fan Changlong	Tư lệnh, đại quân khu Tề Nan	Lương Quang Liệt (nguyên Tổng tham mưu trưởng)

Ghi chú: QUTW = Quân ủy TW; MR = đại quân khu

Những trường hợp trên đây chỉ ra rằng trợ lý và vệ sĩ của những nhà lãnh đạo cấp cao là những người quan trọng cần được chú ý. Những trợ lý và vệ sĩ này thường là những người bạn tâm tình đáng tin tưởng nhất của các vị lãnh đạo cấp cao. Tuy nhiên, cả xã hội nói chung và giới chính trị Trung Quốc đều phê phán hiện tượng *thur ký riêng* và các hình thức thiên vị chính trị khác. Ví dụ như việc Giả Đình An nhận được ít phiếu bầu nhất trong số các ứng cử viên cho Quân ủy Trung ương lần thứ 17 do các đồng nghiệp chính trị khác không đồng tình với chức vụ ông được bổ nhiệm. Tương tự như vậy, sự bổ nhiệm của Trung tướng You Xigui, hiện đã nghỉ hưu, cũng nhận được tổng số phiếu bầu khá thấp. Với tư cách là vệ sĩ cũ của Giang, Trung tướng You là một trong số những thành viên dự khuyết trong BCHTW lần thứ 16 bị mất khá nhiều phiếu trong cuộc bầu cử năm 2002. Những ví dụ trên đây cho thấy kể cả giới chính trị của Đảng Cộng sản cũng không muốn thấy trợ lý và vệ sĩ của các nhà lãnh đạo cấp cao có quá nhiều quyền lực trong tay.

Sự căng thẳng giữa các quan chức quân đội xuất thân từ trợ lý và vệ sĩ với các quan chức khác có trở nên gay gắt hơn trong những năm gần đây hay không, chúng ta cần chờ xem. Trong khi bằng cấp, các thủ tục theo tiêu chuẩn, và xu thế kỹ trị đang trở thành những tiêu chuẩn hàng đầu hơn bao giờ hết trong việc lựa chọn lãnh đạo của PLA, ngược đời thay, các mối quan hệ không chính quy như con ông cháu cha, người đỡ đầu - trợ lý, và quê quán xuất thân vẫn còn tồn tại khá phổ biến trong sự thay đổi của bộ máy lãnh đạo quân đội.

NHỮNG ỨNG CỬ VIÊN HÀNG ĐẦU CHO QUTW KỲ NĂM 2012

Một loạt những câu hỏi quan trọng nảy sinh xung quanh sự thay đổi sắp tới trong bộ máy lãnh đạo PLA và thành phần của Quân ủy Trung ương mới năm 2012. Ai sẽ là Phó Chủ tịch mới và những ai sẽ là thành viên mới của QUTW? Kết cấu mới của bộ máy quan trọng nhất trong

quân đội Trung Quốc sẽ nói lên điều gì về động lực tương quan mới giữa những nhà lãnh đạo dân sự và quân đội; và những thách thức gì có thể nảy sinh trong tương lai? Phân tích về những người được chọn vào QUTW và những người bị loại sẽ nói lên điều gì về chiều hướng mà các nỗ lực hiện đại hóa quân sự của Trung Quốc đang nhắm đến?

Bảng 6 (trang tiếp theo) liệt kê những thành viên có nhiều khả năng được vào QUTW kỳ tới. Bảng này được đưa ra dựa vào 5 tiêu chí: 1) tuổi tác; 2) tầm quan trọng của chức vụ hiện tại của ứng viên; 3) địa vị thành viên hiện tại trong QUTW và/hoặc trong BCHTW lần thứ 17; 4) cấp bậc trong quân đội; và 5) tiểu sử về con ông cháu cha và những mối quan hệ nâng đỡ khác (cân nhắc những yếu tố góp phần tạo ra sự cân bằng quyền lực trong bộ máy lãnh đạo chính trị Trung Quốc hiện nay).

Tướng Thường Vạn Toàn, Đô đốc Ngô Thắng Lợi, và Tướng Hứa Kỳ Lượng hiện đang làm việc trong QUTW, và trong năm 2012, có khả năng, theo thứ tự, họ sẽ nắm giữ chức Phó Chủ tịch QUTW và chức Bộ trưởng Quốc phòng. Đáng chú ý là cả ba vị này đều chỉ làm việc trong lĩnh vực hoạt động quân sự, không ai thăng tiến qua con đường chính trị trong quân đội. Quân đội PLA có hai mảng hoạt động song song với nhau ở tất cả các cấp bậc lãnh đạo, là hoạt động quân sự (ví dụ: tư lệnh và trưởng bộ phận nhân sự) và hoạt động chính trị (ví dụ: chính ủy và cục trưởng cục chính trị). Chính ủy là một sĩ quan có cấp bậc cao, nắm giữ cấp bậc và quyền lực ngang với chỉ huy của một đơn vị. Quan chức trong hoạt động quân sự hay hoạt động chính trị thường thăng tiến sự nghiệp trong cùng một lĩnh vực hoạt động đó. Nói chung, không một mệnh lệnh quân đội nào được đưa ra nếu không có sự phê duyệt của cả tư lệnh và chính ủy¹⁶ cấp cao hơn. Và đương nhiên, hai vị trí phó chủ tịch của QUTW theo truyền thống được nắm giữ bởi một quan chức với nền tảng hoạt động quân sự và một quan chức với nền tảng chính trị. Trong thời

của Giang, Trương Văn Niên (quân sự) và Trì Hạo Điền (chính trị) nắm giữ 2 vị trí này. Tương tự như vậy, dưới sự lãnh đạo của Hồ Cẩm Đào, Quách Bá Hùng (quân sự) và Từ Tài Hậu (chính trị) cũng đã từng nắm giữ 2 vị trí này. Bài nghiên cứu về 57 vị quan chức đứng đầu PLA cũng chỉ ra rằng số lượng các vị quan chức này là tương đương nhau (xem bảng 3).

Bảng 6

Những ứng viên hàng đầu cho QUTW năm 2012

Tên	Vị trí hiện tại	Năm sinh	Tuổi năm 2012	Cấp bậc quân đội (năm được phong)	Ngạch phục vụ	Lĩnh vực hoạt động	Địa vị thành viên QUTW	Vị trí dự kiến sau Đại hội Đảng lần thứ 18
Thường Vạn Toàn	Thành viên QUTW, Tổng cục trưởng, Tổng cục Trang bị quân giải phóng	1949	63	Tướng (2007)	Quân đội	Quân sự	Chính thức (từ ĐH Đảng 16)	Thăng chức: Phó chủ tịch QUTW, Ủy viên TW
Ngô Thăng Lợi	Thành viên QUTW, Tư lệnh, Hải quân	1945	67	Đô đốc (2007)	Hải quân	Quân sự	Chính thức (từ ĐH Đảng 17)	Thăng chức: Phó chủ tịch QUTW, Ủy viên TW
Hứa Kỳ Lượng	Thành viên QUTW, Tư lệnh, Không quân	1950	62	Tướng (2007)	Không quân	Quân sự	Chính thức (từ ĐH Đảng 16)	Thăng chức: Phó chủ tịch QUTW, Ủy viên TW
Mã Hiều Thiên	Phó Tổng tham mưu trưởng	1949	63	Tướng (2009)	Không quân	Quân sự	Chính thức (từ ĐH Đảng 16)	Thăng chức: thành viên QUTW, Tư lệnh, Không quân
Trương Hải Dương	Chính ủy, Quân đoàn pháo binh II	1949	63	Tướng (2009)	Quân đoàn II	Chính trị	Chính thức (từ ĐH Đảng 17)	Thăng chức: thành viên QUTW, Tổng cục trưởng Tổng

								cục Chính trị
Deng Changyou	Chính ủy, Không quân	1947	65	Tướng (2006)	Không quân	Chính trị	Chính thức (từ ĐH Đảng 16)	Thăng chức: thành viên QUTW, Tổng cục trưởng Tổng cục Chính trị
Chi Wanchun	Chính ủy, Tổng cục Trang bị Quân giải phóng TQ	1946	66	Tướng (2006)	Quân đoàn II	Chính trị	Chính thức (từ ĐH Đảng 16)	Thăng chức: Phó Chủ tịch QUTW
Fan Changlong	Tư lệnh, đại quân khu Tể Nan	1947	65	Tướng (2008)	Quân đội	Quân sự	Chính thức (từ ĐH Đảng 17, dự khuyết từ ĐH Đảng 16)	Thăng chức: thành viên QUTW, Tổng cục trưởng Tổng cục Trang bị quân giải phóng
Trương Thâm Sinh	Phó Tham mưu trưởng	1948	64	Trung tướng (2006)	Quân đội	Quân sự	Chính thức (từ ĐH Đảng 17)	Thăng chức: thành viên QUTW, Tham mưu trưởng
Tôn Kiến Quốc	Phó Tổng tham mưu trưởng	1952	60	Phó Đô đốc (2006)	Hải quân	Quân sự	Dự khuyết (từ ĐH Đảng 17)	Thăng chức: thành viên QUTW, Tư lệnh, Hải quân
Lưu Hiểu Giang	Chính ủy, Hải quân	1949	63	Phó Đô đốc (2002)	Không quân	Chính trị	Chính thức (từ ĐH Đảng 17)	Thăng chức: thành viên QUTW, Tổng cục trưởng Tổng cục Chính trị
Wei Fenghe	Tham mưu trưởng, Quân đoàn số II	1954	58	Trung tướng	Quân đoàn II	Quân sự	Dự khuyết (từ ĐH Đảng	Thăng chức: thành viên QUTW, Tư

				(2008)			17)	lệnh, quân đoàn pháo binh số II
Fang Fenghui	Tư lệnh, đại quân khu Bắc Kinh	1951	61	Trung tướng (2005)	Quân đội	Quân sự	Chính thức (từ ĐH Đảng 17)	Thăng chức: thành viên QUTW, Tham mưu trưởng
Trương Hựu Hiệp	Tư lệnh, đại quân khu Thẩm Dương	1950	62	Trung tướng (2007)	Quân đội	Quân sự	Chính thức (từ ĐH Đảng 17)	Thăng chức: thành viên QUTW, Tổng cục trưởng, Tổng cục hậu cần

Ghi chú: BCHTW = Ban chấp hành Trung ương, QUTW = Quân ủy TW; MR = đại quân khu; PC = Đại hội Đảng

Chúng ta vẫn phải chờ đợi mới biết được liệu bộ máy QUTW mới năm 2012 có phá vỡ kết cấu này (bổ nhiệm 2 quan chức từ 2 lĩnh vực khác nhau nắm giữ hai vị trí cao nhất trong PLA) hay không. Một vài nhà phân tích tin rằng Tướng Trương Hải Dương, hiện đang là chính ủy của Quân đoàn Pháo binh II, sẽ được thăng chức lên nắm giữ một trong hai vị trí phó chủ tịch này tại Đại hội Đảng lần thứ 18, và đại diện cho bên chính trị.¹⁷ Tuy nhiên, so với 3 ứng cử viên đã đề cập ở trên là Thường, Ngô, và Hứa; có thể Trương sẽ phải đợi qua một nhiệm kỳ 5 năm nữa trước khi đạt được một vị trí quan trọng đến như vậy. Hiện nay, Trương vẫn chưa là thành viên của QUTW; và quan trọng hơn nữa, ông vừa mới được phong tướng vào năm 2009 vừa rồi. Dựa vào đặc điểm về thứ bậc trong quân đội Trung Quốc, sự thăng tiến như vậy có thể sẽ làm nảy sinh sự phản đối gay gắt từ giới chính trị, phần vì Trương cũng có xuất thân thái tử. Trừ phi Trương được hưởng một thăng tiến đặc biệt để trở thành thành viên của QUTW trước khi Đại hội Đảng 2012 diễn ra, nếu không, sẽ rất khó nếu ông muốn nhảy một bước hai bậc để trở thành phó chủ tịch QUTW. Nếu một trong hai vị trí này bắt buộc phải thuộc về một quan chức có nền tảng chính ủy, Tướng Deng Changyou (sinh năm 1947), chính ủy của lực lượng không quân, và Tướng Chi Wanchun (sinh năm 1946), chính ủy của Tổng cục Vũ trang, có vẻ sẽ là 2 ứng viên vì họ đều được phong tướng từ năm 2006. Có nhiều khả năng Tướng Trương Hải Dương sẽ được bổ nhiệm làm Tổng cục trưởng Tổng cục cảnh sát, và đồng thời trở thành thành viên của QUTW trong năm 2012.

Hai phó tổng tham mưu trưởng, Tướng Mã Hiểu Thiên (sinh năm 1949) và Phó Đô đốc Tôn Kiến Quốc (sinh năm 1952) có nhiều khả năng sẽ kế vị cho Tướng Từ Kỳ Lượng và Đô đốc Ngô Thắng Lợi, trở thành tư lệnh của lực lượng không quân và hải quân. Trong khi đó, trưởng ban nhân sự hiện tại của binh đoàn pháo binh II, Trung tướng Wei Fenghe

(sinh năm 1954) có thể sẽ trở thành chỉ huy của Quân đoàn pháo binh II trong vòng 2 năm tới. Tất cả 3 vị quan chức này sẽ có được chiếc ghế thành viên trong QUTW, đại diện cho 3 nhánh lực lượng quan trọng của PLA. Nếu dự đoán này là đúng, bộ máy QUTW tới sẽ có ít quan chức từ quân đội nhất từ trước tới giờ trong lịch sử của CHND Trung Hoa. Trong số 10 vị thành viên quân sự trong QUTW hiện nay, 6 người là từ quân đội. Giả sử số ghế này vẫn giữ nguyên trong bộ máy QUTW sắp tới, sẽ có ít nhất 6 ghế, thậm chí 7 ghế, trong đó có 1 hoặc 2 vị trí phó chủ tịch, sẽ thuộc về quan chức từ 3 nhánh lực lượng khác (Ngô, Hứa, Mã, Trương, Deng hoặc Chi, Tôn, và Wei). Điều này phản ánh sự giảm đi của lực lượng quân đội trong bộ máy điều hành cao cấp của PLA, và điều này cũng thống nhất với chiến lược rõ ràng mà lãnh đạo Trung Quốc đã đưa ra để chuẩn bị cho chiến sự thế kỉ 21.

Một vài ngôi sao đang lên đại diện cho quân đội cũng có nền tảng đào tạo lý thuyết và thực hành về chiến dịch quân sự kết hợp. Trung tướng Trương Thẩm Sinh (sinh năm 1948), Phó Tổng tham mưu trưởng, mới chỉ là Phó Trưởng khoa của ĐHQP năm 2002. Trong vòng 8 năm, ông đã thăng tiến một cách nhanh chóng trong sự nghiệp của mình, từ vị trí Cục trưởng Cục triển khai quân sự ở sở chỉ huy của Tổng tham mưu trưởng (2003 - 2004), lên chức trợ lý của Tổng tham mưu trưởng (2004 - 2006), Phó tổng tham mưu trưởng (2006 - 2007), Tư lệnh đại quân khu Quảng Châu (2007 - 2009), và cuối cùng lên chức Phó ban và Phó Thư ký Đảng của Tổng cục tham mưu (2009 đến nay). Trương có khả năng sẽ có được 1 ghế trong QUTW tới và sẽ được bổ nhiệm một trong số các chức tổng cục trưởng của 4 tổng cục.

Cũng giống như trong hai thập kỉ vừa qua, có nhiều khả năng Đại hội Đảng lần thứ 18 cũng sẽ bổ nhiệm những chỉ huy hiện tại của 7 Đại quân khu thuộc PLA vào một số vị trí tổng cục trưởng quan trọng. Bảng 6

chỉ ra 3 ngôi sao đang lên hiện đang giữ chức chỉ huy của các đại quân khu: Tư lệnh của đại quân khu Tể Nan Fan Changlong (sinh năm 1947), tư lệnh của đại quân khu Bắc Kinh Fang Fenghui (sinh năm 1951), và tư lệnh của đại quân khu Thẩm Dương Trương Hựu Hiệp (sinh năm 1950). Fan đã được phong tướng và được Từ Tài Hậu bảo trợ. Từ đã giúp Fan thăng tiến từ khi họ cùng làm việc tại nhóm quân đội số 16 trong những năm 80. Từ lâu, Fan đã được coi là ngôi sao đang lên của giới lãnh đạo PLA. Tuy nhiên, thăng tiến trong sự nghiệp của ông lại có phần chậm lại trong mấy năm gần đây, làm cho một số người nghi ngờ rằng ông đã vận động cá nhân quá rõ để được thăng tiến.¹⁸ Tướng Từ, sắp tới tuổi nghỉ hưu, có thể sẽ cố gắng lần cuối để giúp người được mình bảo trợ có được một ghế thành viên trong QUTW. Sự nghiệp của Trung tướng Fang Fenghui hiện có vẻ liên kết chặt chẽ với Hồ Cẩm Đào: Fang từng là tổng chỉ huy đội diễu binh năm 2009 trong dịp kỉ niệm lần thứ 60 ngày thành lập Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa; và trong một vài buổi họp quan trọng, Hồ đã công khai tuyên dương Fang với tài lãnh đạo tuyệt vời của mình đã chỉ huy đoàn diễu binh hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.¹⁹ Trung tướng Trương Hựu Hiệp là con trai của Tướng Trương Tông Tôn, nguyên Tổng cục trưởng Tổng cục Hậu cần. Khác với những quan chức khác có xuất thân thái tử, Trương thăng tiến từng bước một trong sự nghiệp của mình, giữ chức chỉ huy ở cấp thấp, rồi ở tiểu đoàn, trung đoàn, quân đội, quân khu, và đại quân khu. Ông sẽ là ứng viên cho vị trí đứng đầu của một trong bốn tổng cục khi chuyển giao quyền lãnh đạo.

Trong số 14 ứng viên cho bộ máy QUTW sắp tới được liệt kê trong Bảng 6, sáu người trong số họ có xuất thân thái tử (Ngô, Mã, Lưu, và 3 người họ Trương). Dù không phải tất cả 14 ông kể trên đều được trở thành thành viên của QUTW, cũng sẽ khá hợp lý để tin rằng bộ máy QUTW sắp tới sẽ có nhiều thành viên với xuất thân thái tử hơn bộ máy

QUTW hiện tại (chỉ có 2 thành viên với xuất thân thái tử là Lý Kế Nại và Ngô Thắng Lợi). Sự hiện diện của lãnh đạo quân sự với xuất thân thái tử phản ánh sự nổi lên của các quan chức “thái tử” trong bộ máy lãnh đạo dân sự cấp cao. Nếu đấu tranh bè phái lại nổ ra (như cuộc nổi dậy Thiên An Môn năm 1989), do có đặc điểm chung về xuất thân từ những gia đình có lợi thế hơn và cùng chung lợi ích chính trị, các thái tử trong quân đội Trung Quốc có thể sẽ đứng về phía các thái tử phe dân sự của ĐCSTQ, đặc biệt là Phó Chủ tịch Tập Cận Bình. Nếu thế, sự hiện diện của các quan chức xuất thân thái tử trong quân đội có vai trò khá quan trọng trong kết quả của những cuộc đấu tranh nội bộ lãnh đạo.

Trong khi một số nhà phân tích bên ngoài có thể nhận diện các bè phái và liên minh trong bộ máy lãnh đạo dân sự Trung Quốc thì trong bộ máy lãnh đạo dân sự, ranh giới giữa các phe phái lại khá mờ nhạt do các nhà cầm quyền Trung Quốc lo ngại sự phân chia như vậy có thể mang lại nguy hiểm tiềm tàng. Một số nhà phân tích tin rằng hai ứng viên có nhiều khả năng sẽ nắm chức phó chủ tịch của QUTW đều có mối liên hệ bè phái của mình: Tướng Hứa Kỳ Lượng luôn được Giang Trạch Dân bảo trợ từ khi Hứa công tác tại Thượng Hải từ những năm 80; và Tướng Thường Vạn Toàn luôn được Hồ Cẩm Đào nâng đỡ. Nhưng những nhà lãnh đạo cao cấp nhất của Trung Quốc đều hiểu rõ rằng việc nhờ vả các vị quan chức quân sự cấp cao để đạt được mục đích lợi ích chính trị cá nhân là một trò chơi rất nguy hiểm.²⁰

Trong vòng 2 thập kỷ vừa qua, các vị lãnh đạo hàng đầu Trung Quốc đã cố gắng tính toán để tuyệt đối tránh ánh mắt dư luận vào việc chia bè kết phái chính trị trong quân đội. Tuy nhiên, việc ưu đãi và thiên vị trong tuyển dụng và thăng cấp quân đội vẫn chưa chấm dứt. Vào thời điểm khi Trung Quốc phải đối mặt với cuộc chuyển giao quyền lãnh đạo đầy bất trắc ở trong nước và phải theo đuổi con đường chưa định sẵn

trong việc tìm kiếm vị trí quyền lực mới trên thế giới, sự thay đổi lớn sắp tới trong giới lãnh đạo PLA và những khó khăn tiềm tàng bắt nguồn từ sự thay đổi này cần được theo dõi nghiêm túc.

Cheng Li, Giám đốc Trung tâm Trung Quốc John L. Thornton

Mai Lan (dịch)

Đỗ Thủy (hiệu đính)

Bản gốc tiếng Anh: “China’s Midterm Jockeying: Gearing Up for 2012-Part 3: Military Leaders” nằm trong loạt bài của Cheng Li, Giám đốc Trung tâm Trung Quốc John L. Thornton, đăng trên tạp chí “China Leadership Monitor” của Hoover Institution, Stanford University.

Chú thích

** Tác giả biết ơn Yinsheng Li vì sự hỗ trợ nhiệt tình. Đồng thời, tác giả cũng cảm ơn Jordan Lee đã đưa ra những gợi ý để làm rõ bài nghiên cứu này.*

¹ Xem thêm, Cheng Li và Lynn White, “The Army in the Succession to Deng Xiaoping: Familiar Fealties and Technocratic Trends”, *Asian Survey* 33, no. 8 (8/1993): 757-786; Cheng Li, “The New Military Elite: Generational Profile and Contradictory Trends,” ở David M. Finkelstein và Kristen Gunness (tái bản), *Swimming in a New Sea: Civil – Military Issues in Today’s China* (Armonk, New York: M. E. Sharpe, 2007), tr. 48-73; Yu Yu-lin, “The role of the PLA in Mainland China’s Power Transition”, *Issues and Studies* 21, no. 12 (12/1985): 79-83; William Whitson, “The Field Army in Chinese Communist Military Politics,” *China Quarterly*, no. 56 (10/12 1973): 667-99; và David Shambaugh, *Modernizing China’s Military: Progress, Problems, and Prospects* (Berkeley, CA: University of California Press, 2004)

² Cheng Li và Scott W. Harold, “China’s New Military Elite.” *China Security* 3, no. 4 (mùa thu 2007): 65.

³ Xem thêm Cheng Li, tái bản, *China’s Emerging Middle Class: Beyond Economic Transformation* (Washington, DC: Brookings Institution Press, 2010, sắp xuất bản).

⁴ Art Pine, “Off the Charts?” *Congress Daily*, 14/6/2010. Xem thêm <http://www.nationaljournal.com/congressdaily>.

⁵ Lư Minh Phúc, *Zhongguomeng-hou Meiguo shidai de daguo siwei yu zhanlue dingwei* [Giấc mộng Trung Hoa: tư duy nước lớn và định vị chiến lược thời hậu Mỹ] (Bắc Kinh: China Friendship Press, 2010).

⁶ *Remin ribao* (People’s Daily), ngày 25 tháng 5 năm 2003, trang 1

⁷ Xem thêm ở http://news.xinhuanet.com/mil/2003-08/04/content_1009538.htm

⁸ Li và White, “Quân đội trong thời kỳ kế nhiệm Deng Xiaoping,” trang 767

⁹ Ling Haijian, *Zhonggong jindui xinjiangxing* [Mô tả sơ lược về nhà lãnh đạo quân sự cao cấp quan trọng của Trung Quốc] (Hồng Kông: Taipingyang shiji chubanshe, 1999), trang 367

¹⁰ Xem thêm ở <http://club.xilu.com/xinguancha/msgview-950389-99013.html>

¹¹ Trong số 6 ứng cử viên đứng đầu (Tập Cận Bình, Lý Khắc cường, Vương Kỳ Sơn, Lý Nguyên Triều, Ônng Dương và Bạc Hy Lai) cho Ủy ban Thường trực Trung ương của Đại hội Đảng lần thứ 18 năm 2012, bốn người (Tập, Vương, Lý và Bạc) đều có nguồn gốc thái tử. Để xem thêm về số lượng đông đảo các quan chức có xuất thân thái tử trong bộ máy lãnh đạo dân sự đương đại của Trung Quốc, đọc Cheng Li, “Những vị thái tử có nhiều quyền lực nhất tại Trung Quốc: Bao nhiêu trong số họ sẽ trở thành ủy viên trung ương” *Jamestown Foundation China Brief 7, số 19 (tháng 10 năm 2007): 2-5*

¹² Có một cụm từ của Trung Quốc dành cho việc này, đặc biệt phổ biến trong PLA:” *chenglong kuaixu*” (một người con rể thăng tiến nhanh chóng với sự giúp đỡ của “rồng”)

¹³ Yu Shiping, *Xin taizijun* [Những vị thái tử quân sự mới] (Hồng Kông: Mirror Books, 2010), trang 196

¹⁴ Để đọc thêm về các tranh luận của hiện tượng này, xem Yu, *Xin taizijun*

¹⁵ Để xem thêm về sự khác biệt giữa các kiểu *mishu* khác nhau, xem Wei Li và Lucian W. Pye, “Vai trò thường gặp của *Mishu* trong chính trị Trung Quốc,” *China Quarterly 132* (tháng 12 năm 1992): 916 - 925

¹⁶ Để đọc thêm những thảo luận về vấn đề này, xem Shambaugh, *Hiện đại hóa quân đội Trung Hoa*

¹⁷ Xu Santong, *Junzhong shaozhuangpai zhangwo Zhongguo bingquan* [Quân đội bảo vệ trẻ: Nắm chặt quyền lực quân sự Trung Quốc] (Hồng Kông: Hây chubanshe, 2009), trang 124 - 125

¹⁸ Ibid., trang 106

¹⁹ Ibid., trang 93 - 101

²⁰ Gao Xin, *Zhongguo dangzhengjun zhongyang lingdaoceng* [Sự lãnh đạo của Trung ương Đảng, Chính phủ và Quân đội ở Trung Quốc] (Hồng Kông: Mirror Books, 2006). Và Xu, *Junzhong shaozhuangpai zhangwo Zhongguo bingquan*, trang 42 và trang 106